

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2021/HS-ST
Ngày: 21- 12- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thông và bà Lê Lưu Hồng Hiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thị H (tên gọi khác: Bẫy rau), sinh năm 1960, tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố 2, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố 2, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Minh S và bà Trần Thị T (đã chết); có chồng là Dương K và 04 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/8/2021 đến ngày 26/8/2021; hiện đang tại ngoại; có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1990; địa chỉ: Đội quản lý trật tự cảnh quan đô thị thành phố Gia Nghĩa; có mặt.

Anh Trương Văn C, sinh năm 1972; địa chỉ: Đội quản lý trật tự cảnh quan đô thị thành phố Gia Nghĩa; vắng mặt.

Anh Võ Tá Th, sinh năm 1987; địa chỉ: Đội quản lý trật tự cảnh quan đô thị thành phố Gia Nghĩa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/8/2021, Đội quản lý trật tự Cảnh quan đô thị thành phố Gia Nghĩa ban hành Kế hoạch số 13 về việc kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng, trật tự an toàn giao thông, cảnh quan đô thị, môi trường và phối hợp thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid -19 trong tháng 8 năm 2021. Thực hiện quyết định trên, khoảng 06h40' ngày 17/8/2021, tổ công tác của Đội quản lý trật tự gồm anh Nguyễn Ngọc B, Trương Văn C và Võ Tá Th trong khi kiểm tra, xử lý vi phạm trên các tuyến đường Trương Định tại khu vực chợ thành phố Gia Nghĩa thuộc tổ dân phố 2, phường Nghĩa Thành thì phát hiện cửa hàng bán rau "*Rau sạch Đà Lạt cô Bảy*", do Trần Thị H làm chủ đang bày bán rau, quả lấn chiếm vỉa hè (*lấn 5x4m*) và xả nước thải, xả rác xuống lòng đường (*Vi phạm điểm a Khoản 1, điểm đ Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 100/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt*), nên tổ công tác đến nhắc nhở, yêu cầu H thu dọn hàng hóa vào đúng vị trí, nhưng H không chấp hành mà có lời nói to tiếng chửi bới, xúc phạm tổ công tác. Do H không khắc phục lỗi vi phạm nên anh Nguyễn Ngọc B lập biên bản ghi nhận các lỗi vi phạm. Trong khi anh Võ Tá Th đưa các hàng hóa, rau quả vi phạm lên xe ô tô để tạm giữ theo quy định, thì H xông đến giật lại số hàng hóa từ anh Thành, rồi cầm rau, quả ném về phía anh B. Tiếp đó H xông vào dùng tay đánh một cái vào mặt anh B rồi tiếp tục lấy một cây chổi xương, đánh liên tiếp nhiều cái vào người anh B thì anh B đã áp sát, khống chế, giữ tay H lại. Sau đó tổ công tác gọi điện báo lực lượng Công an đến phối hợp giải quyết.

Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ: 01 chổi xương, 04 file video, 12 hình ảnh ghi lại diễn biến vụ việc do anh Nguyễn Ngọc B và anh Võ Tá Th sử dụng điện thoại di động của mình quay và chụp lại (*đã lưu trữ, niêm phong trong thiết bị USB hiệu Kingston, dung lượng 2G, mã số DTSE9H*).

Cáo trạng số 73/CT-VKS-GN ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố bị cáo Trần Thị H về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội và không oan.

Kết quả tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thị H về tội "Chống người thi hành công vụ"; căn cứ khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chổi xương là công cụ phạm tội; 04 file video, 12 hình ảnh là chứng cứ dữ liệu điện tử, tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 6h40' ngày 17/8/2021, tổ công tác Đội Quản lý trật tự Cảnh quan đô thị thành phố Gia Nghĩa do anh Nguyễn Ngọc B, anh Võ Tá Th và anh Trương Văn C tiến hành lập biên bản ghi nhận Trần Thị H có hành vi bán hàng hóa trên vỉa hè và xả nước thải ra đường không đúng quy định, tại chợ Gia Nghĩa thuộc tổ dân phố 2, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông thì Trần Thị H đã có hành vi chửi bới, lăng mạ rồi dùng chổi đánh vào người anh Bình, cản trở tổ công tác không thực hiện được nhiệm vụ; vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Thị H phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...

[3] Nhận thấy hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của cơ quan nhà nước cản chở hoạt động của người thực hiện công vụ. Bị cáo nhận thức và biết rõ việc chống đối người thi hành công vụ là vi phạm pháp luật nhưng vì ý thức coi thường pháp luật mà vẫn thực hiện. Vì vậy, cần phải xử phạt mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi của bị cáo.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên Tòa anh Bình, anh Thành xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy bị cáo Trần Thị H có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách

ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được tự học tập, cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

01 chổi xương là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

04 file video, 12 hình ảnh là chứng cứ dữ liệu điện tử, tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 09 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông nhận được bản án, quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Trần Thị H, trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/8/2021 đến ngày 26/8/2021 (trừ đi 27, 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ), miễn việc khấu trừ thu nhận cho bị cáo.

Giao bị cáo Trần Thị H cho Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chổi xương;

Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 04 file video, 12 hình ảnh là chứng cứ dữ liệu điện tử, tiếp tục.

(Vật chứng có đặc điểm như tại biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an thành phố Gia Nghĩa và chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa ngày 13/10/2021)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị H phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
*Đã Ký***